

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2022/HSST

Ngày: 26-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH L

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Vững.

Bà Hà Thị Mai LoA.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị ThAh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Bà Hứa Thị Cẩm Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2022/TLST - HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Văn Nh**, sinh năm: 1971.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đình (đã chết) và bà Đặng Thị Ba; Bản thân có vợ tên Trần Thị Thúy OAh, có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Trần Minh Th**, sinh năm: 1975.

Tên gọi khác: Xin.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L; Nghề nghiệp: chạy xe ba gác; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hữu Bé và bà Phạm Thị Hai (đã chết); Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Kiều Duyên, có 04 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Đặng ThAh C, sinh năm: 1982.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L; Nghề nghiệp: đi xà lA; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Kim QuAg và bà Trần Thị Chín (đã chết); Bản thân có vợ tên Trần Thị ThAh Thúy, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án – tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 21/12/2020, bị Công A xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L ra Quyết định số 223/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành Ch, về hành vi Đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng (nộp phạt ngày 21/12/2020); Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: Trần Thị Ngọc Ng, sinh năm: 1969.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: ấp Tân Đông, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Phước Hưng (đã chết) và bà Trần Thị Bảy (đã chết); Bản thân có chồng tên Nguyễn Hồng Nam có 01 con sinh năm 2006; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA đến vụ án:

1/ Nguyễn ThAh Ph, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

2/ Huỳnh Tấn A, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Trung, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh L.

3/ Trần Văn T, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

4/ Nguyễn Văn Th1, sinh ngày 24/3/2006 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

Có người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Công Ch – Là cha (vắng mặt)

- Người làm chứng: Trần Thị Diệp LA, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, trAh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 14/01/2022, tại nhà Ah Nguyễn ThAh Ph ở ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, Nguyễn Văn Nh, Trần Minh Th, Đặng ThAh C và Trần Thị Ngọc Ng cùng nhau thống nhất tham gia đánh bạc dưới hình Th1 chơi

bài binh xập xám, loại bài tây 52 lá thắng thua bằng tiền, mỗi người làm cái xoay vòng, chia làm 04 tụ, mỗi tụ đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, những người chơi thống nhất nếu người làm cái ăn hết hoặc mậu binh thì bỏ ra từ 25.000 đồng đến 50.000 đồng vào cái hủ để trả lại tiền cho Nguyễn Văn Th1, sinh ngày 24/3/2006, vì trước đó Nhđã nhờ Th1 mua bài, Th1 ăn (mì ăn liền) và nước uống giùm cho những người chơi. Đến khoảng 14 giờ 20 phút, cùng ngày thì bị Công A phát hiện bắt quả tAg. TAg vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: 11 (mười một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) cái hủ, số tiền 23.600.000 đồng trên chiếu bạc và 150.000 đồng tiền xâu đựng trong hủ.

Quá trình điều tra, xác định được tổng số tiền tham gia vào việc đánh bạc của các bị cáo là 23.600.000 đồng trên chiếu bạc và 150.000 đồng tiền xâu. Cụ thể:

- Nguyễn Văn Nhsử dụng 1.150.000 đồng, kết quả thua 150.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 1.150.000 đồng.

- Trần Minh Th sử dụng 11.450.000 đồng, kết quả thắng 100.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 11.550.000 đồng.

- Đặng ThAh C sử dụng 1.200.000 đồng, kết quả thắng 1.550.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 2.750.000 đồng.

- Trần Thị Ngọc Ng sử dụng 7.200.000 đồng, kết quả thắng 1.100.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 8.300.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 72/CT-VKSCG ngày 11/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quA điểm truy tố các bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Văn Nhtừ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đặng ThAh C từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Trần Thị Ngọc Ng từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Minh Th từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đề nghị tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước số tiền 23.750.000 đồng.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 11 (mười một) bộ bài tây 52 lá và 01 (một) cái hủ.

Đối với số tiền thu giữ trên người của: bị cáo Nh840.000 đồng; của bị cáo Th 20.000.000 đồng; của bị cáo C 50.000 đồng; của bị cáo Ng 105.000 đồng; và 70.000 đồng của Trần Văn T; 600.000 đồng của Huỳnh Tấn A. Do số tiền này không liên qua đến vụ án, nên đã trả lại cho các chủ sở hữu, là phù hợp nên không xem xét.

Các bị cáo không có ý kiến trAh luận.

Bị cáo Th nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nh, C và Ng không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quA điều tra Công A huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 14/01/2022, tại nhà Ah Nguyễn ThAh Ph. Công A xã Tân Tập, huyện CG bắt quả tAg các bị cáo Nh, Th, C và Ng tham gia đánh bạc dưới hình Th1 đánh bài tây, binh xập xám thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là 23.750.000 đồng. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc hơn 5.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng, nên hành vi của các bị cáo đã cấu Th tội “*Đánh bạc*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm trật tự công cộng, các bị cáo cũng nhận biết đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác, nên Nhà nước ta đấu trAh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội để góp phần giữ gìn A ninh, trật tự xã hội. Do đó hành vi phạm tội của các bị cáo C phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Th có di ruột tên Trần Thị Xẩm được Ph tặng bà mẹ Việt Nam Ah hùng, nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trong vụ án cũng C xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của từng bị cáo khi lượng hình. Cụ thể: cả bốn bị cáo tính chất, mức độ của hành vi phạm tội là như nhau, cùng tham gia đánh bạc, nhưng bị cáo Th và Ng sử dụng số tiền nhiều hơn bị cáo Nh và C để tham gia đánh bạc. Xét về nhân thân của các bị cáo: bị cáo Nh; ThAh và Ng có nhân thân tốt; bị cáo C về nhân thân: 21/12/2020, bị Công A xã Tân Tập, huyện CG ra Quyết định số 223/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành Ch, về hành vi Đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng (đã đóng phạt ngày 21/12/2020).

[7] Xét thấy như đã nhận định tại phần [4] và [5] thì cả bốn bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên áp dụng hình phạt Ch là phạt tiền cũng đủ sức răn đe. Bị cáo C đã bị xử phạt hành Ch về hành vi đánh bạc, bị cáo Th và Ng sử dụng số tiền đánh bạc nhiều hơn bị cáo Nh, nên hình phạt cho bị cáo C, Th và Ng phải cao hơn bị cáo Nh.

[8] Xét thấy như đã nhận định tại phần [7] áp dụng hình phạt Ch là phạt tiền đối với các bị cáo, nên không C thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[9] Việc các bị cáo sử dụng nhà của Ah Nguyễn ThAh Ph dùng làm nơi đánh bạc, nhưng Ah Ph không có tham gia đánh bạc cũng như không có hưởng lợi, nên không xem xét xử lý. Đối với Trần Văn T, Huỳnh Tấn A và Trần Thị Diệp LA có mặt tại nơi đánh bạc, nhưng chỉ xem và không tham gia nên không xem xét xử lý. Đối với Nguyễn Văn Th1, sinh ngày 24/3/2006 có hành vi mua bài, Th1 ăn và nước uống giùm cho những người tham gia đánh bạc, do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[10] Về tAg vật thu giữ:

Cơ quA CSĐT Công A huyện CG đã tạm giữ và hoàn trả cho:

- Bị cáo Nhsố tiền 840.000 đồng thu giữ trên người;

- Bị cáo Th số tiền 20.000.000 đồng thu giữ trên người
- Bị cáo C số tiền 50.000 đồng thu giữ trên người;
- Bị cáo Ng số tiền 105.000 đồng thu giữ trên người;
- Ông Trần Văn T số tiền 70.000 đồng thu giữ trên người;
- Ah Huỳnh Tấn A số tiền 600.000 đồng thu giữ trên người.

Do số tiền trên không liên quan đến vụ án, là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nên không xem xét.

Căn cứ quy định Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý các tài vật như sau:

Đối với số tiền: tại phiên tòa các bị khai thống nhất số tiền dùng để đánh bạc bị thu giữ tại chiếu bạc tổng cộng là 23.750.000 đồng (trong đó có 150.000 đồng để trong 01 cái hủ là tiền xâu). Nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 11 (mười một) bộ bài tây 52 lá, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) cái hủ dùng để đựng tiền xâu, xét thấy giá trị sử dụng không lớn, nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Nh; Trần Minh Th; Đặng ThAh C và Trần Thị Ngọc Ng cùng phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Nguyễn Văn Nh 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Đặng ThAh C 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Trần Thị Ngọc Ng 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Minh Th 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

TAg vật:

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 23.750.000 đồng (hai mươi ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 11 (mười một) bộ bài tây 52 lá và 01 (một) cái hủ

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đAg tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 54/QĐ-VKSCG, ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhân:

- TAD tỉnh L;
- VKSND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THADS huyện CG;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CG, ngày 26 tháng 8 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 26 tháng 8 năm 2022.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Vững.

Bà Hà Thị Mai LoA.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2022/TLHS-ST, ngày 12/8/2022 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Nh và đồng phạm.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả trAh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội dAh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Nh; Trần Minh Th; Đặng ThAh C và Trần Thị Ngọc Ng cùng phạm tội “*Đánh bạc*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Đối với bị cáo: Nguyễn Văn Nh; Đặng ThAh C và Trần Thị Ngọc Ng: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Trần Minh Th: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Nguyễn Văn Nh 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Đặng ThAh C 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Trần Thị Ngọc Ng 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Trần Minh Th 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

TAg vật:

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 23.750.000 đồng (hai mươi ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 11 (mười một) bộ bài tây 52 lá và 01 (một) cái hủ

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đAg tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 54/QĐ-VKSCG, ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các Th viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

ĐẶNG VĂN VŨNG – HÀ THỊ MAI LOA

NGUYỄN ĐỨC BẢO